TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN NINH HẢI

TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24-02-2025

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Huế**.

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Huỳnh Tấn Đạt và ông Dương Đăng An.**

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Lê Ngọc Mai Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:* **Bà Trần Thị Ngọc Hương** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 308/2024/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 01/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Bích L, sinh năm: 1985; Có mặt

- Bị đơn: Ông Vũ Xuân T, sinh năm: 1980; Vắng mặt

Cùng nơi đăng ký thường trú: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Cùng nơi cư trú hiện nay: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết tại Tòa án, nguyên đơn bà Võ Thị Bích L *trình bày:* Bà và ông Vũ Xuân T tự nguyện tìm hiểu tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 07/10/2003 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Từ khi kết hôn đến năm 2019 vợ chồng bà không có nhà riêng nên ở nhờ nhà ba mẹ bà và người quen, đến năm 2019 mới mua nhà riêng ở thôn M, xã T, huyện N và sinh sống tại đây cho đến nay. Vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc cho đến cuối năm 2022 thì mâu thuẫn trở lên trầm trọng, không thể hoà giải được do chồng bà ham chơi không quan tâm đến vợ con, để mặc bà lo làm mọi chuyện trong nhà đến chăm sóc các con, vợ chồng không có tiếng nói chung. Bà có góp ý nhiều lần mà ông T không nghe cũng không thay đổi được. Do mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên vợ chồng bà quyết định ly thân với nhau từ đầu năm đến năm2024 bà nộp đơn ly hôn với ông T. Trong năm 2024 bà nộp đơn 03 lần, hai lần trước vào tháng 01/2024 và tháng 8/2024 bà rút đơn cho chồng cơ hội đoàn tụ nhưng chồng bà không có ý kiến gì về việc vợ chồng về đoàn tụ lo cho các con, cũng không lên tiếng hoà giải nên bà quyết định nộp đơn ly hôn lần thứ ba và được Toà án nhân dân huyện Ninh Hải thụ lý vào ngày 16/10/2024. Hiện nay do không thể hàn gắn được tình cảm, vợ chồng không còn yêu thương, không nói chuyện được với nhau nên bà yêu cầu ly hôn với ông Vũ Xuân T.

Các con chung là Vũ Xuân T1 – sinh ngày: 26/6/2004; Vũ Hồng Khánh B – sinh ngày: 31/12/2008 và Vũ Hồng Thiên Ý - sinh ngày: 14/12/2018. Hiện nay cháu T1 đã trưởng thành, lao động tự túc được nên không yêu cầu giải quyết, bà yêu cầu được nuôi cả 02 con chưa thành niên là cháu Ý và cháu B, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hiện Bà làm nhân viên của Công ty V, chi nhánh N và làm may thêm tại nhà, thu nhập hàng tháng từ 09 – 13 triệu nên đủ khả năng lo cho các con. Ông T làm sửa chữa điện cơ tại nhà, thu nhập bà không biết và cũng không quản lý tiền của ông T.

Tài sản và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Vũ Xuân T *không có mặt theo giấy triệu tập của Toà án và không gửi ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn chưa chấp hành pháp luật do vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà lần thứ nhất dù được triệu tập hợp lệ.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Võ Thị Bích L và ông Vũ Xuân T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không thể hòa giải được với nhau về tình cảm nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L và giao các con chung chưa thành niên cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con do bà L không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Võ Thị Bích L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Bà Võ Thị Bích L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Vũ Xuân T, yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bị đơn có nơi cư trú ở huyện N. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con",* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Tống đạt văn bản tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là ông Vũ Xuân T. Về tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ các đương sự không có ý kiến gì. Ngày 24/01/2025, Tòa án mở phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt lần thứ nhất nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa là ngày 24/02/2025. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù ông Vũ Xuân T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Bích L và ông Vũ Xuân T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 07/10/2003 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, ông T không có trách nhiệm với gia đình, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ cuối năm 2022 đến nay, tình cảm vợ chồng không hàn gắn

được, bà L không còn tình cảm với chồng nên yêu cầu ly hôn với ông T. Phía ông T tuy được Toà án thông báo về yêu cầu khởi kiện của bà L nhưng không có ý kiến gì, không tham gia hoà giải cho thấy ông T cũng không có thiện chí để níu kéo tình cảm vợ chồng. Chính quyền địa phương nơi bà L, ông T đăng ký thường trú (Ban Q) xác nhận vợ chồng ông T – bà L chung sống có xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau.

Xét thấy: Mâu thuẫn giữa bà L và ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L được ly hôn với ông T.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng bà L – ông T có 03 con chung là Vũ Xuân T1 – sinh ngày: 26/6/2004; Vũ Hồng Khánh B – sinh ngày: 31/12/2008 và Vũ Hồng Thiên Ý - sinh ngày: 14/12/2018. Hiện nay cháu T1 đã trưởng thành, lao động tự túc được nên bà L không yêu cầu giải quyết. Bà L có yêu cầu được nuôi 02 con chung chưa thành niên là cháu B, cháu Ý, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; cháu B cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và sự phát triển bình thường cho con chung, Hội đồng xét xử giao các con chung chưa thành niên cho bà L có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà L không yêu cầu.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Bích L đối với bị đơn ông Vũ Xuân T.

1. Về hôn nhân: Bà Võ Thị Bích L được ly hôn với ông Vũ Xuân T.

2. Về con chung: Bà Võ Thị Bích L có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung chưa thành niên là Vũ Hồng Khánh B – sinh ngày: 31/12/2008 và Vũ Hồng Thiên Ý - sinh ngày: 14/12/2018.

Ông Vũ Xuân T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà L không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3.Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Võ Thị Bích L phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0003822 ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Bà Võ Thị Bích L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/02/2025), Bị đơn vắng mặt - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án/.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
-VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;;
- Lưu (hồ sơ, án văn);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Huế